BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 376/QĐ-BTTTT	*Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chí, quy định công nhận cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26/7/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 54/2019/TT-BTC ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên;

Căn cứ Quyết định 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tiêu chí, quy định công nhận cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

Điều 2. Giao Vụ Kinh tế số và Xã hội số làm đơn vị đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, vận hành, quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND, Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc;
- Lưu: VT, KTS&XHS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Huy Dũng

TIÊU CHÍ, QUY ĐỊNH CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TƯ VẤN THUỘC MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Quyết định số 376/QĐ-BTTTT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. TIÊU CHÍ CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TƯ VẤN THUỘC MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Đối với cá nhân tư vấn

1.1. Cá nhân tư vấn là công dân Việt Nam có sức khỏe tốt, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp; không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực hành nghề tư vấn và phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên hoặc có chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số.

b) Có ít nhất 01 năm kinh nghiệm thực hiện một trong các vị trí sau: giám đốc 01 doanh nghiệp từ 10 nhân viên trở lên; cán bộ quản lý tại doanh nghiệp hoặc đơn vị sự nghiệp; cán bộ làm việc tại tổ chức có chức năng hỗ trợ chuyển đổi số, dự án hỗ trợ chuyển đổi số; cán bộ tư vấn CNTT, chuyển đổi số độc lập cho doanh nghiệp.

c) Đã hoặc đang thực hiện tối thiểu 01 hợp đồng tư vấn thuộc lĩnh vực CNTT hoặc chuyển đổi số cho tổ chức, doanh nghiệp trong thời gian 36 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Mạng lưới tư vấn viên).

d) Không thuộc danh sách cá nhân, tổ chức tư vấn đưa ra khỏi Mạng lưới tư vấn viên công bố tại Cổng thông tin điện tử mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ và đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (https://dbi.gov.vn), Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) (https://digital.business.gov.vn).

1.2. Cá nhân tư vấn là lao động người nước ngoài ngoài việc đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại điểm 1.1 nêu trên còn phải đáp ứng các quy định của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Đối với tổ chức tư vấn: là tổ chức thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; không đang trong tình trạng tạm ngừng hoạt động, giải thể; thực hiện hoạt động tư vấn cho doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số và phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

a) Có tối thiểu 02 cá nhân tư vấn về lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số; đang làm việc liên tục, toàn thời gian từ 12 tháng trở lên cho tổ chức tư vấn tính đến thời điểm tổ chức tư vấn đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên.

b) Đã hoặc đang thực hiện ít nhất 02 hợp đồng tư vấn cho tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số trong thời gian 36 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên.

II. ĐĂNG KÝ, CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TƯ VẤN THUỘC MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Hồ sơ đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên

Cá nhân, tổ chức tư vấn có nhu cầu tham gia Mạng lưới tư vấn viên chuẩn bị 01 bộ hồ sơ đăng ký gồm:

1.1. Đối với cá nhân tư vấn

a) Đơn đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên (theo Biểu mẫu điện tử tương tác[1]- 01TVV).

b) Sơ yếu lý lịch và hồ sơ năng lực cá nhân tư vấn (còn thời hạn 06 tháng đến thời điểm nộp hồ sơ): mô tả thông tin chi tiết về cá nhân, chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm, kỹ năng... theo các tiêu chí nêu tại khoản 1 Mục I (theo Biểu mẫu điện tử tương tác - 02TVV).

c) Bản sao hợp lệ (trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ) các giấy tờ, văn bản, chứng chỉ... liên quan đến các thông tin đã kê khai.

1.2. Đối với tổ chức tư vấn

a) Đơn đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên (theo Biểu mẫu điện tử tương tác - 01TCTV).

b) Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của tổ chức tư vấn (còn thời hạn 06 tháng đến thời điểm nộp hồ sơ): theo các tiêu chí nêu tại khoản 2 Mục I (theo Biểu mẫu điện tử tương tác - 02TCTV).

c) Bản sao hợp lệ (trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ) giấy phép hoặc quyết định thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; các giấy tờ, văn bản, chứng chỉ... liên quan đến các thông tin đã kê khai.

2. Việc công nhận vào Mạng lưới tư vấn viên

2.1. Cá nhân, tổ chức nộp Hồ sơ đăng ký tham gia Mạng lưới tư vấn viên trực tuyến tại Cổng thông tin điện tử mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ và đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (https://dbi.gov.vn), ký xác nhận hồ sơ trực tuyến bằng chữ ký số tuân thủ điều kiện đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 9 Nghị định 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

2.2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Vụ Kinh tế số và Xã hội số xem xét, trường hợp cần thiết lấy ý kiến của các cơ

---

[1] Biểu mẫu điện tử tương tác là biểu mẫu được thể hiện dưới dạng ứng dụng máy tính (thông thường dưới dạng ứng dụng trên Web) để tổ chức, cá nhân cung cấp, trao đổi thông tin, dữ liệu khi đăng ký trên Cổng thông tin điện tử mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ và đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (https://dbi.gov.vn)

quan, đơn vị có liên quan trước khi trình Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, quyết định công nhận.

a) Đối với các cá nhân, tổ chức tư vấn đủ điều kiện hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV): Vụ Kinh tế số và Xã hội số thực hiện công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ và đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đăng tải lên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Đối với các cá nhân, tổ chức tư vấn chưa đủ điều kiện: Vụ Kinh tế số và Xã hội số thông tin lý do tới cá nhân, tổ chức theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

III. QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TƯ VẤN THUỘC MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

Cá nhân, tổ chức tham gia Mạng lưới tư vấn viên có các quyền lợi và nghĩa vụ sau:

1. Quyền lợi

a) Được ưu tiên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng về lĩnh vực tư vấn CNTT, chuyển đổi số.

b) Được ưu tiên giới thiệu tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

2. Nghĩa vụ

a) Các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành về cung cấp dịch vụ tư vấn, thực hiện hợp đồng tư vấn và quy định tại Điều 27 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Định kỳ 06 tháng cập nhật các thông tin về năng lực, kinh nghiệm và các hợp đồng tư vấn đã thực hiện cho doanh nghiệp lên Cổng thông tin điện tử mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ và đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, ký xác nhận bằng chữ ký số tuân thủ điều kiện đảm bảo an toàn theo quy định.

c) Chấp hành quy định của pháp luật trong thực hiện tư vấn, không có hành vi trục lợi khi thực hiện tư vấn và không tư vấn doanh nghiệp thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Vụ Kinh tế số và Xã hội số

a) Là cơ quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông được giao trách nhiệm thực hiện phát triển mạng lưới, quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động của Mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp thông qua Mạng lưới tư vấn viên.

b) Triển khai hoạt động hợp tác giữa Mạng lưới tư vấn viên với các mạng lưới tư vấn viên khác; tổ chức đào tạo, huấn luyện, hội thảo, hội nghị, diễn đàn, truyền thông về hoạt động của mạng lưới.

d) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký, công nhận và công bố danh sách tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số. Định kỳ hằng năm, thực hiện rà soát, đánh giá hoạt động của Mạng lưới tư vấn viên; công bố công khai danh sách cá nhân, tổ chức tư vấn có hành vi vi phạm pháp luật hoặc tư vấn cho doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc không thực hiện được tối thiểu 01 hợp đồng tư vấn cho doanh nghiệp trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được công bố trên Mạng lưới tư vấn viên.

đ) Tổ chức các hoạt động bầu chọn, đánh giá, vinh danh tư vấn viên xuất sắc của năm; tổ chức hội nghị thường niên đánh giá hoạt động của Mạng lưới tư vấn viên; rà soát, đánh giá, xếp hạng, cập nhật danh sách, xây dựng hệ thống quản lý mạng lưới.

e) Báo cáo tình hình hoạt động của Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định về quy chế hoạt động của Mạng lưới tư vấn viên.

2. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số trong quá trình thực hiện việc công nhận, công bố công khai Mạng lưới tư vấn viên theo Quy định này.

b) Các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số trong việc rà soát hồ sơ công nhận tư vấn viên; giới thiệu tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tham gia Mạng lưới tư vấn viên.

c) Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố: Phổ biến quy định pháp luật, hướng dẫn, giới thiệu cá nhân, tổ chức đủ điều kiện tham gia Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

3. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo quy định về chế độ tài chính hiện hành./.

Biểu mẫu điện tử tương tác 01TVV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Đối với cá nhân tư vấn)

Kính gửi: Vụ Kinh tế số và Xã hội số - Bộ Thông tin và Truyền thông

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁ NHÂN TƯ VẤN

1. Họ và tên *(chữ in hoa):*..... 2. Nam/Nữ:.....

3.Quốc tịch: .....

4. Sinh ngày:..... tháng..... năm.....

5. Nơi sinh: .....

6. Số CMND/ Hộ chiếu:..... cấp ngày..... tháng..... năm.....Nơi cấp: .....

7. Địa chỉ liên lạc: .....

8. Số điện thoại di động:.....

9. Địa chỉ email: .....

10. Đơn vị công tác: .....

II. THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM

1. Trình độ chuyên môn: Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp *(ghi rõ chuyên ngành)*

2. Lĩnh vực tư vấn: *(ghi tên lĩnh vực tư vấn chính đang thực hiện)*

3. Kinh nghiệm trong hoạt động tư vấn:

a) Thời gian đã tham gia hoạt động tư vấn: từ năm... đến năm...

b) Tổng số hợp đồng tư vấn đã trực tiếp thực hiện trong 12 tháng gần đây: ..... *(ghi tổng số).* Chi tiết kê khai tại Biểu mẫu điện tử tương tác 02TVV.

Sau khi nghiên cứu quy định, tôi đề nghị được tham gia Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số *(xin gửi kèm theo Sơ yếu lý lịch và bản sao hợp lệ các giấy tờ liên quan).*

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai nêu trên là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai trong đơn./.

Người làm đơn
(Ghi rõ họ tên và ký số)

Lưu ý: Đề nghị ghi rõ số điện thoại di động, địa chỉ email và đơn vị công tác để tiện cho việc liên hệ, thông tin khi cần thiết.

Biểu mẫu điện tử tương tác 02TVV

SƠ YẾU LÝ LỊCH VÀ HỒ SƠ NĂNG LỰC CÁ NHÂN TƯ VẤN

*Ảnh 4*6*

1. Lĩnh vực tư vấn đề xuất (liệt kê các lĩnh vực tư vấn đăng ký phù hợp với năng lực, kinh nghiệm):.....

2. Thông tin chung về tư vấn

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Tên tổ chức, cơ quan đang làm việc (nếu có): .....

Tên của các tổ chức, hiệp hội/hội nghề nghiệp đang tham gia (nếu có):.....

Địa chỉ thường trú: .....

Quốc tịch: .....

Chứng minh thư/Căn cước công dân/Hộ chiếu:.....

Nơi cấp:..... Ngày cấp: ..... Cơ quan cấp:.....

Thông tin liên hệ: .....

- Số điện thoại: .....

- Email: .....

- Địa chỉ các trang mạng xã hội cá nhân (nếu có):

3. Trình độ đào tạo: (Liệt kê các ngành học đã tốt nghiệp và được cấp bằng tốt nghiệp)

STT	Thời gian học	Tên trường	Ngành học	Bằng tốt nghiệp
...	...	...	...	...
...	...	...	...	...

4. Các khóa đào tạo ngắn hạn liên quan đến lĩnh vực tư vấn: (Liệt kê các khóa đào tạo ngắn hạn đã tham gia và được cấp chứng chỉ/chứng nhận):

STT	Tên khóa đào tạo	Đơn vị tổ chức	Địa điểm tổ chức	Thời gian tổ chức
...	...	...	...	...
...	...	...	...	...

5. Trình độ ngoại ngữ (Cho biết mức độ thành thạo theo các mức đánh giá: Xuất sắc, Tốt, Trung bình hoặc Yếu)

STT	Ngôn ngữ	Nghe	Nói	Đọc	Viết
…	…	…	…	…	…

6. Quá trình công tác: (Theo thứ tự thời gian từ gần nhất đến xa nhất các công việc đã thực hiện):

1	Năm công tác	…
	Đơn vị công tác	…
	Các chức danh và nhiệm vụ chính	…
2	….	….

7. Các dự án/hợp đồng tư vấn đã thực hiện:

STT	Nội dung	Mô tả
1	Tên dự án/hợp đồng	…
	Thời gian thực hiện	…
	Địa điểm thực hiện	…
	Đơn vị thuê/chủ dự án	…
	Chức danh tại dự án/hợp đồng	…
	Giá trị hợp đồng	…
	Ngày tháng ký hợp đồng, ngày tháng thanh lý hợp đồng	…
	Mô tả sơ bộ về nội dung đã tư vấn, các nhiệm vụ chính đã thực hiện	…
	Kết quả sau khi tư vấn	…
	Thông tin khác (nếu có)	…
2	…	…

8. Các ấn phẩm, bài báo, đề tài có liên quan đến lĩnh vực tư vấn đã xuất bản hoặc tham gia

STT	Ấn phẩm	Vai trò (chủ biên, thành viên…)	Đơn vị xuất bản	Năm
1	Sách…			
2	Bài báo…			
3	Báo cáo…			
4	Nghiên cứu…			

9. Người đối chiếu thông tin (Thông tin của tối thiểu 03 người có thể xác minh các thông tin đã kê khai)

STT	Họ và tên	Nơi công tác	Chức vụ	Số điện thoại	Email cá nhân
1	…	…	…	…	…

STT	Họ và tên	Nơi công tác	Chức vụ	Số điện thoại	Email cá nhân
2	…	…	…	…	…
3	…	…	…	…	…

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai nêu trên là trung thực và chính xác *(có bản sao hợp lệ các hợp đồng và thanh lý hợp đồng tư vấn liên quan đến lĩnh vực tư vấn đăng ký mà tôi đã thực hiện trong thời gian 36 tháng tính đến thời điểm kê khai thông tin gửi kèm),* tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai trong đơn./.

___, ngày___tháng____năm_____

Người kê khai

(Ghi rõ họ tên và ký số)

Biểu mẫu điện tử tương tác 01TCTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Đối với tổ chức tư vấn)

Kính gửi: Vụ Kinh tế số và Xã hội số - Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Tên của tổ chức tư vấn: .....

2. Tên người đứng đầu:..... Chức vụ: .....

3. Cơ quan, tổ chức, hiệp hội, tập đoàn mà tổ chức trực thuộc *(nếu có)*.....

4. Số Đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hoạt động hoặc Quyết định thành lập: .....do.....cấp tại..... ngày ..... tháng..... năm .....

5. Địa chỉ liên hệ:.....

6. Trụ sở chính của tổ chức tư vấn:.....

7. Điện thoại liên lạc:..... Fax:..... Email: .....

8. Kinh nghiệm hoạt động tư vấn của tổ chức:.....tháng/năm

9. Các lĩnh vực thực hiện tư vấn: *(Liệt kê các lĩnh vực tư vấn tổ chức đã thực hiện):*

.....

10. Tổng số hợp đồng tư vấn đã trực tiếp thực hiện trong 36 tháng gần đây: ..... *(ghi số lượng).*

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chí theo quy định, chúng tôi đề nghị được tham gia Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

(Kèm theo Hồ sơ năng lực tổ chức/doanh nghiệp tại Biểu mẫu điện tử tương tác 02TCTV và các giấy tờ liên quan)

Chúng tôi cam kết những nội dung kê khai nêu trên là trung thực và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai trong đơn./.

___, ngày___tháng__năm___
Đại diện hợp pháp của tổ chức tư vấn
(Họ tên, chức danh, ký số)

Biểu mẫu điện tử tương tác 02TCTV

HỒ SƠ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN

(Đối với tổ chức tư vấn)

1. Giới thiệu về tổ chức: tóm tắt quá trình hình thành, phát triển, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và các thông tin liên quan khác.

2. Thông tin của tổ chức:

Tên tổ chức: .....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Quyết định thành lập (nếu có): .....

Loại hình hoạt động của tổ chức: .....

Tên người đại diện theo pháp luật: .....

Điện thoại/email: .....

3. Lĩnh vực, dịch vụ tư vấn: ghi rõ các lĩnh vực, dịch vụ tư vấn tổ chức đang thực hiện.

4. Các dự án/hợp đồng tư vấn đã thực hiện (liệt kê trong 36 tháng gần nhất)

STT	Tên dự án/hợp đồng tư vấn	Thời gian thực hiện	Thông tin khách hàng	Các hợp đồng tư vấn đã trực tiếp tham gia thực hiện (liệt kê tên hợp đồng, giá trị hợp đồng, ngày tháng ký hợp đồng, ngày tháng thanh lý hợp đồng, mô tả sơ bộ về nội dung đã tư vấn và kết quả sau khi tư vấn)
1				
2				

5. Thông tin về tư vấn cá nhân thuộc tổ chức *(Liệt kê danh sách tư vấn cá nhân đã làm việc từ 12 tháng trở lên tại tổ chức):*

STT	Tên cá nhân tư vấn	Lĩnh vực tư vấn	Kinh nghiệm tư vấn	Thời gian làm việc tại tổ chức tư vấn
1				
2				
3				

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai nêu trên là trung thực và chính xác (có *bản sao hợp lệ các hợp đồng và thanh lý hợp đồng tư vấn liên quan đến lĩnh vực tư vấn đăng ký mà chúng tôi đã thực hiện trong thời gian 36 tháng tính đến thời điểm kê khai thông tin gửi kèm),* chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai trong đơn./.

___, ngày___tháng__năm___

Đại diện hợp pháp của tổ chức tư vấn

(ghi tên, chức danh, ký số)